

# ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TOÀ ÁN NHÂN DÂN GÓP PHẦN GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA THỰC HÀNH DÂN CHỦ VÀ TĂNG CƯỜNG PHÁP CHẾ, ĐẢM BẢO KỶ CƯƠNG XÃ HỘI

PHẠM MINH TUYẾN\*

**Tóm tắt:** Trong phạm vi bài viết tác giả đã làm rõ một số vấn đề về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội. Trên cơ sở đó tác giả cũng phân tích chỉ ra một số nội dung cơ bản đổi mới hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số kiến nghị và giải pháp về vấn đề này.

**Từ khóa:** Mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế; đảm bảo kỷ cương xã hội; Tòa án nhân dân; giải pháp giải quyết mối quan hệ thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế; đảm bảo kỷ cương xã hội.

**Abstract:** Within the scope of this article, the author has clarified several issues regarding democratic practice, strengthening the rule of law, and ensuring social discipline. Based on this, the author also analyzes and identifies key reforms in the judicial activities of People's Courts that contribute to resolving the relationship between democratic practice and strengthening the rule of law, ensuring social discipline. The author then proposes recommendations and solutions for this issue.

**Keywords:** Relationship between democratic practice and strengthening the rule of law, ensuring social discipline; People's Courts; solutions for resolving the relationship between democratic practice and strengthening the rule of law, ensuring social discipline

Ngày nhận bài: 06/01/2025; Ngày sửa bài: 10/3/2025; Ngày duyệt đăng bài: 15/4/2025.

## 1. Đặt vấn đề

Nắm vững và xử lý tốt mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội là nội dung quan trọng được Đại hội XIII của Đảng khẳng định trong định hướng phát triển đất nước đến năm 2030. Để nắm rõ định hướng chỉ đạo này và triển khai có hiệu quả trên thực tế rất cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong đó có hệ thống Tòa án nhân dân. Trong đó đổi mới hoạt động xét xử nhằm góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực

hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội là một nội dung quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

Do vậy, trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích làm rõ một số vấn đề về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội. Trên cơ sở đó đề xuất một số kiến nghị đổi mới hoạt động xét xử góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội.

\* PGS.TS., Đại học Thành Đông; Nguyên Thẩm phán Cao cấp, Giám đốc Học viện Tòa án.

**2. Một số vấn đề về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội và nội dung đổi mới hoạt động xét xử góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội**

Thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường pháp chế đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta quan tâm từ rất sớm. Ngay từ khi nước nhà mới giành độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân”<sup>1</sup>. Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam xây dựng, là mục tiêu, động lực của sự phát triển xã hội, của tiến bộ xã hội, do đó, thực hành và đảm bảo dân chủ là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng của nhà nước, “là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”<sup>2</sup> trong quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Đảng ta qua các kỳ Đại hội đã quan tâm giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Đặc biệt, đến Đại hội XIII, mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội<sup>3</sup> đã được xác định là một trong những mối quan hệ lớn cần phải nắm vững và xử lý tốt trong giai đoạn đầy mạnh quá trình xây dựng và hoàn thiện

nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Theo đó, dân chủ là cách nói tắt về chế độ dân chủ hoặc quyền dân chủ. Chế độ dân chủ là chế độ chính trị, trong đó, toàn bộ quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, do nhân dân thực hiện trực tiếp hoặc thông qua đại diện do nhân dân bầu ra. Đặc trưng của dân chủ xã hội chủ nghĩa là quyền dân chủ của công dân sẽ không ngừng được mở rộng trong tất cả lĩnh vực hoạt động của xã hội, nhà nước. Thông qua hệ thống cơ quan nhà nước và các tổ chức xã hội và tổ chức chính trị, chính trị - xã hội với sự tham gia tích cực của đông đảo quần chúng nhân dân lao động vào các hoạt động chính trị hàng ngày. Để bảo đảm và thực hiện tốt dân chủ thì vấn đề cốt lõi là phải chú trọng việc xây dựng Hiến pháp và pháp luật vì pháp luật chính là công cụ để bảo đảm, bảo vệ các quyền con người nói chung và dân chủ cho nhân dân nói riêng trong thực tế. Tuy nhiên, dân chủ phải có kỷ cương, kỷ luật, bởi vậy cần phải sử dụng pháp chế, thực thi tốt pháp luật<sup>4</sup>.

Thực hành dân chủ được hiểu là việc tổ chức, triển khai thực hiện, thực thi dân chủ trên thực tế, bảo đảm cho mọi người dân được hưởng và thực hiện các quyền của mình. Cụ thể cần nắm rõ và thực hiện tốt các nội dung sau:

*Một là, thực hành dân chủ chính là triển*

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.232.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.325.

<sup>3</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.119.

<sup>4</sup> Hoàng Thị Kim Oanh, *Thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế*, <https://nhandan.vn/thuc-hanh-dan-chu-va-tang-cuong-phap-che-post728974.html>, truy cập ngày 15/7/2023.

khai thực hiện một cách đúng đắn những điều đã được cam kết, ghi nhận trong Hiến pháp, pháp luật về các quyền của công dân; tạo cơ hội, điều kiện cho người dân được hưởng các quyền của mình; tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ các quyền dân chủ của nhân dân; chú trọng thực hiện và không ngừng mở rộng các quyền dân chủ trong thực tế cho người dân.

*Hai là*, tăng cường pháp chế chính là tăng cường các thiết chế pháp luật, tăng cường thực thi pháp luật, tăng cường sự quản lý xã hội bằng pháp luật, tăng cường sử dụng pháp luật để điều hành, quản lý mọi lĩnh vực của đời sống xã hội là tiền đề để tất cả công dân đều tự giác tuân thủ pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

*Ba là*, bảo đảm kỷ cương xã hội là việc duy trì thực hiện những nguyên tắc, quy định của nhà nước, bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ của công dân được Hiến pháp và pháp luật bảo hộ, bảo đảm sự tuân thủ của các thành viên đối với những nguyên tắc, quy định đó để bảo đảm trật tự, ổn định xã hội, ngăn chặn những hành vi gây rối, phá hoại cuộc sống bình yên của nhân dân...

Theo nghĩa đó, để góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội trong hệ thống Tòa án nhân dân mà trọng tâm là đổi mới hoạt động xét xử. Để đổi mới hoạt động xét xử thì cần thực hiện đồng bộ các nội dung mang tính bản chất, về nhận thức, quy định

của pháp luật, tổ chức hệ thống Tòa án nhân dân, mối liên hệ giữa hệ thống Tòa án nhân dân với các cơ quan quyền lực nhà nước khác.

Do đó để đổi mới hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội cần thực hiện tốt các nội dung sau:

*Một là*, tổ chức mô hình xét xử theo hướng tôn trọng các quyền con người nói chung và của người bị buộc tội nói riêng, theo ghi nhận trong Hiến pháp, pháp luật về các quyền của công dân; tạo cơ hội, điều kiện cho người dân được hưởng các quyền của mình; tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ các quyền dân chủ của nhân dân; chú trọng thực hiện và không ngừng mở rộng các quyền dân chủ trong thực tế cho người dân. Đặc biệt tổ chức triển khai có hiệu quả việc bảo vệ quyền con người, quyền công dân... thông qua hoạt động xét xử có Tòa án đúng theo ghi nhận của Hiến pháp<sup>5</sup>.

*Hai là*, tăng cường pháp chế chính nói chung, trong hệ thống Tòa án nhân dân nói riêng là tăng cường các thiết chế pháp luật, tăng cường thực thi pháp luật, tăng cường sự quản lý hệ thống Tòa án bằng pháp luật, tăng cường sử dụng pháp luật để điều hành, quản lý các hoạt động của hệ thống Tòa án nhân dân, đảm bảo tính công bằng dân chủ trong hoạt động xét xử.

*Ba là*, bảo đảm kỷ cương xã hội nói chung, đối với hệ thống Tòa án nói riêng là việc duy trì thực hiện những nguyên

<sup>5</sup> Xem thêm: Điều 102, 103, 104, 105, 106, Hiến pháp 2013.

tắc, quy định của nhà nước, bảo đảm sự tuân thủ của cả hệ thống Tòa án nhân dân đối với những nguyên tắc, quy định của Hiến pháp và pháp luật để bảo đảm trật tự, ổn định xã hội, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật ảnh hưởng vai trò, chức năng của hệ thống Tòa án, sự ổn định của xã hội, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước và của công dân...

Để thực có hiệu quả việc đổi mới hoạt động xét xử của hệ thống Tòa án nhân dân giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội trong giai đoạn hiện nay, bên cạnh vấn đề nhận thức về mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội, cần *nắm rõ nội dung, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW* ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới (sau đây gọi là *Nghị quyết số 27-NQ/TW*).

Nghị quyết đã chỉ ra một cách toàn diện từ mặt nhận thức, đổi mới cơ cấu tổ chức, hoạt động, chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ tư pháp... *Nghị quyết số 27-NQ/TW* đã đề ra nhiều nội dung quan trọng, đặc biệt nhấn mạnh vai trò, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp, trong đó có TAND “Hoàn thành cơ bản việc xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ

quốc, phục vụ Nhân dân, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.”<sup>6</sup>. Cụ thể, đến năm 2030, đẩy mạnh cải cách tư pháp, bảo đảm tính độc lập của Tòa án theo thẩm quyền xét xử; thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; hoàn thành cơ bản việc xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, nghị quyết chỉ rõ: “Hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến tư pháp, bảo đảm tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tư pháp; bảo đảm tính độc lập của tòa án theo thẩm quyền xét xử, thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”.

*Nghị quyết số 27-NQ/TW* cũng nêu những nội dung cốt lõi mà Tòa án phải thực hiện, đó là: “Xây dựng chế định tố tụng tư pháp lấy xét xử là trung tâm, tranh tụng là đột phá; bảo đảm tố tụng tư pháp dân chủ, công bằng, văn minh, pháp quyền, hiện đại, nghiêm minh, dễ tiếp cận, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Áp dụng hiệu quả thủ tục tố tụng tư pháp rút gọn; kết hợp các phương thức phi tố tụng tư pháp với các phương thức tố tụng tư pháp”. Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế Nhân dân tham gia xét xử tại Tòa án, cụ thể “Đổi mới và nâng cao hiệu quả cơ chế Nhân dân

<sup>6</sup> *Nghị quyết số 27-NQ/TW* ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

tham gia xét xử tại tòa án. Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu hoàn thiện quy định pháp luật về khởi kiện vụ án dân sự trong trường hợp chủ thể các quyền dân sự là nhóm dễ bị tổn thương hoặc trường hợp liên quan đến lợi ích công nhưng không có người đứng ra khởi kiện”.

Để thực hiện mục tiêu này thì các chính sách, pháp luật liên quan đến tư pháp cần được hoàn thiện theo hướng bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Đồng thời hoàn thiện cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý mọi hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tư pháp. Ngoài ra, các cơ quan tư pháp, trong đó có TAND cần phát triển nhân lực tư pháp đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, có cơ cấu hợp lý; đổi mới chính sách, chế độ tiền lương, thời hạn bổ nhiệm và cơ chế bảo đảm để đội ngũ cán bộ tư pháp yên tâm công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

Bên cạnh những nội dung cốt lõi, *Nghị quyết số 27-NQ/TW* cũng chỉ ra nhiều giải pháp nhằm Xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, trong đó có các yêu cầu cụ thể đối với hệ thống Tòa án nhân dân:

*Một là*, về quan hệ giữa các cấp Tòa án. Thực tiễn xét xử cho thấy quan hệ giữa các cấp xét xử còn có tính chất của quan hệ hành chính dẫn đến tính độc lập của Thẩm phán, Hội thẩm trong quá trình giải quyết các vụ, việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân nói chung, giải quyết các vụ án hành chính nói riêng,

do đó nghị quyết đã chỉ rõ: “Hoàn thiện cơ chế để khắc phục tình trạng quan hệ giữa các cấp tòa án là quan hệ hành chính, bảo đảm độc lập giữa các cấp xét xử và độc lập của thẩm phán, hội thẩm khi xét xử. Phân định rõ nhiệm vụ xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm, xét lại bản án, quyết định theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm; xây dựng tòa án điện tử”.

*Hai là*, đồng thời về việc xác định thẩm quyền của Tòa án để xác định đúng và đầy đủ quyền tư pháp “Xác định thẩm quyền của tòa án để thực hiện đầy đủ, đúng đắn quyền tư pháp; mở rộng thẩm quyền của tòa án trong xét xử các vi phạm hành chính, quyết định một số vấn đề liên quan đến quyền con người, quyền công dân. Nghiên cứu làm rõ thẩm quyền hội đồng xét xử khởi tố vụ án tại phiên tòa, những trường hợp tòa án thu thập chứng cứ trong hoạt động xét xử”.

*Ba là*, về cơ chế tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán, chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ tư pháp hiện nay vẫn còn những hạn chế bất cập nhất định, chưa mở rộng được nguồn tuyển chọn theo tinh thần của *Nghị quyết 49-NQ/TW*, ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, “Có cơ chế thu hút, tuyển chọn những người có tâm huyết, đủ đức, tài vào làm việc ở các cơ quan tư pháp. Mở rộng nguồn để bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp, không chỉ là cán bộ trong các cơ quan tư pháp, mà còn là các luật sư. Nghiên cứu thực hiện cơ chế thi tuyển để chọn người bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp. Tăng thời hạn bổ nhiệm chức danh tư pháp hoặc thực hiện chế độ bổ

nhệm không có kỳ hạn. Có chế độ, chính sách tiền lương, khen thưởng phù hợp với lao động của cán bộ tư pháp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra và có cơ chế thanh tra, kiểm tra từ bên ngoài đối với hoạt động của các chức danh tư pháp”. Vấn đề này cũng đã được đề cập chi tiết trong *Nghị quyết số 27-NQ/TW*.

Do vậy, trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới, hệ thống Tòa án nhân dân cần phối hợp với các chủ thể có thẩm quyền thực hiện tốt những nội dung trên sẽ góp phần xây dựng xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế đảm bảo kỷ cương của xã hội.

### 3. Kết luận và khuyến nghị

Để đổi mới hoạt động xét xử thì có nhiều yếu tố chi phối tác động nhưng những yếu tố cốt lõi, quan trọng cần đổi mới cơ cấu tổ chức và hoạt động của hệ thống Tòa án nhân dân, quy định của pháp luật và chất lượng của đội ngũ Thẩm phán, cơ sở vật chất phục vụ công tác xét xử, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức Tòa án, đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán.

Do vậy, để đổi mới hoạt động xét xử góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm

bảo kỷ cương xã hội cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Một là*, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền và hoạt động của Tòa án nhân dân các cấp để thực hiện đầy đủ, đúng đắn quyền tư pháp; phân định rõ nhiệm vụ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm theo cấp xét xử mà không theo phân cấp hành chính như mô hình Tòa án khu vực hiện đang triển khai sau khi xóa bỏ cấp chính quyền cấp huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh; làm rõ thẩm quyền, thủ tục giải quyết yêu cầu liên quan đến quyền con người. Đổi mới cơ chế quản trị nội bộ của Tòa án nhân dân các cấp, nghiên cứu hình thành cơ quan hành chính chuyên trách để thực hiện các nhiệm vụ không liên quan trực tiếp quá trình xét xử. Thành lập Hội đồng Tư pháp quốc gia có nhiệm vụ xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của Tòa án, chế độ, chính sách... đối với hoạt động tư pháp. Xây dựng chế định tố tụng lấy xét xử là trung tâm, phân định rõ hơn về thẩm quyền, trách nhiệm của từng thành viên tham gia hội đồng xét xử. Xác định rõ vị trí, vai trò của Tòa án trong mối quan hệ với các cơ quan tiến hành tố tụng khác. Hoàn thiện thủ tục tố tụng tranh tụng, nhất là quy định về chứng cứ, quy tắc chứng minh, trách nhiệm chứng minh bảo đảm tranh tụng thực chất hơn. Xây dựng cơ chế tố tụng tư pháp bảo vệ quyền con người. Nâng cao hiệu quả của thủ tục tố tụng bảo đảm khả thi, thống nhất, phù hợp<sup>7</sup>.

<sup>7</sup> Nguyễn Hoà Bình, *Đổi mới tổ chức và hoạt động của tòa án nhân dân các cấp trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, [https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-toa-an-nhan-dan-cac-cap-trong-xay-dung-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam](https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-toa-an-nhan-dan-cac-cap-trong-xay-dung-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam), truy cập ngày 16/7/2023.

*Hai là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tòa án nhân dân các cấp chuyên nghiệp và trí tuệ, bản lĩnh và nhân ái, tận tụy và công tâm theo hướng:*

Đổi mới công tác tuyển dụng và bổ nhiệm các chức danh tư pháp trong hệ thống Tòa án, đặc biệt là việc tuyển chọn, bổ nhiệm Thẩm phán đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Từng bước mở rộng nguồn thi tuyển dụng bổ nhiệm Thẩm phán theo tinh thần Nghị Quyết 49 “Cơ chế thu hút, tuyển chọn những người có tâm huyết, đủ đức, tài vào làm việc ở các cơ quan tư pháp. Mở rộng nguồn để bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp, không chỉ là cán bộ trong các cơ quan tư pháp.... Nghiên cứu thực hiện cơ chế thi tuyển để chọn người bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp. Tăng thời hạn bổ nhiệm chức danh tư pháp hoặc thực hiện chế độ bổ nhiệm không có kỳ hạn<sup>8</sup>.

Mở rộng nguồn bổ nhiệm Thẩm phán, ưu tiên bổ nhiệm đối với những chuyên gia pháp luật có trình độ Tiến sĩ, Phó Giáo sư, Giáo sư Luật đã được đào tạo nghiệp vụ xét xử. Đây là bước đột phá trong công tác bổ nhiệm Thẩm phán, nâng cao chất lượng xét xử, hướng dẫn áp dụng pháp luật, xây dựng án lệ, hình thành đội ngũ chuyên gia pháp luật trong hệ thống Tòa án nhân dân.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Bảo đảm số lượng biên chế và có cơ cấu hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ, thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Xây dựng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng các chức danh tư pháp trong hệ thống Tòa án. Trong đó có những vấn đề đặc biệt quan trọng như: đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên tham gia đào tạo Thẩm phán. Đây là yếu tố “then chốt” quyết định đến chất lượng đội ngũ Thẩm phán trong thời gian tới; đào tạo đội ngũ Thẩm phán đáp ứng yêu cầu chuyên môn hoá nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.... Trong đó, làm rõ nét mục tiêu đã phải đào tạo, bồi dưỡng thế hệ thẩm phán có kỹ năng giải quyết những vụ việc phổ biến thuộc thẩm quyền của TAND các cấp hiện nay thì cần đặc biệt nhấn mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng được một đội ngũ Thẩm phán có trình độ ngoại ngữ, trình độ chuyên môn và kỹ năng giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế có tính chất phức tạp (để thực hiện được điều đó, thì Thẩm phán phải có trình độ ngoại ngữ, kiến thức nhất định về kinh tế để có thể đọc hiểu, thường xuyên cập nhật được án lệ quốc tế về giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế...); Thẩm phán có kiến thức về tâm lý, giáo dục giải quyết những vụ việc thuộc Thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên (có bị cáo, bị hại... là người dưới 18 tuổi). Do vậy, phải xây dựng được các chương trình đào tạo thẩm phán chuyên biệt, Thẩm phán hình sự, thẩm phán dân sự, Thẩm phán hành chính, có đội ngũ giảng viên có đầy đủ năng lực giỏi về lý luận, có kỹ năng sư phạm và kỹ năng giải quyết các vụ việc trong thực tiễn. Tóm lại việc đào tạo phải chuyên sâu, gắn với vị trí việc làm, năng

<sup>8</sup> Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 2-6-2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

lực sở trường, đam mê cống hiến của người học. Trên cơ sở đó nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, nâng cao hiệu quả của hệ thống Tòa án trong giải quyết các vụ việc thuộc Thẩm quyền của hệ thống Tòa án nhân dân.

*Ba là*, đổi mới cơ cấu chức danh tư pháp, hoàn thiện chế định Thẩm phán cả về cơ cấu ngạch, bậc và việc phân bổ Thẩm phán tại các cấp tòa án, cơ chế giám sát và xử lý Thẩm phán vi phạm. Đổi mới công tác tuyển chọn, bổ nhiệm. Đổi mới tổ chức và hoạt động của các Tòa chuyên trách trong hệ thống Tòa án nhằm nâng cao chất lượng xét xử. Tòa án nhân dân tối cao trên cơ sở đánh giá số liệu các loại vụ việc hàng năm, năng lực trình độ chuyên môn của đội ngũ Thẩm phán, bổ nhiệm Thẩm phán chuyên trách tại các Tòa chuyên trách theo thời hạn nhất định, thực sự làm công tác chuyên trách. Điều đó đảm bảo cho việc chuyên sâu, chuyên môn hoá của Thẩm phán trong việc nghiên cứu, áp dụng pháp luật, hướng đến nâng cao hiệu quả giải quyết vụ việc của hệ thống Tòa án nói chung, của thẩm phán nói riêng. Hoàn thiện các quy định về thẩm quyền và hoạt động của tòa án nhân dân các cấp để thực hiện đầy đủ, đúng đắn quyền tư pháp; phân định rõ nhiệm vụ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm theo cấp xét xử mà không theo phân cấp hành chính; làm rõ thẩm quyền, thủ tục giải quyết yêu cầu liên quan đến quyền con người.

*Bốn là*, nghiên cứu đổi mới phương thức hoặc xét tuyển tuyển chọn Thẩm phán quốc gia. Hướng đến các tiêu chí, hình thức kiểm tra đánh giá, xét tuyển phải sát, và đánh

giá được năng lực của người được tuyển chọn. Nghiên cứu bỏ các quy định về nâng ngạch Thẩm phán.

*Năm là*, tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm nguồn lực, trong đó tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật, nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò đặc thù của Tòa án, từ đó có cơ chế bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện quyền tư pháp. Tăng cường cơ sở vật chất của hệ thống Tòa án nhân dân các cấp theo hướng đồng bộ, hiện đại, xứng đáng với vị thế của cơ quan tư pháp. Xây dựng Tòa án điện tử để chuyển một phần hoạt động của Tòa án từ không gian thực sang không gian số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Tòa án, phục vụ người dân tiếp cận công lý thuận lợi, nhanh chóng. Xây dựng Tòa án điện tử hướng tới thực thi và nâng cao năng lực quản trị Tòa án trên nền tảng số.

Theo đó, Tòa án điện tử góp phần cung cấp các dịch vụ tư pháp công để phục vụ người dân tốt hơn, hỗ trợ Thẩm phán nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động, triển khai các hoạt động tố tụng trực tuyến thông qua các trợ lý ảo. Cùng với đó, Tòa án điện tử góp phần tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Tòa án và để kết nối với các nền tảng số khác nhằm chia sẻ tài nguyên và phục vụ cho tiến trình xây dựng xã hội số, kinh tế số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, quản trị quốc gia. Các bản án của Tòa án tiếp tục được công khai một cách đầy đủ bảo đảm dân chủ để tất cả người dân đều được quyền tiếp cận các bản án của Tòa án, đây cũng là một hình thức dân chủ trong tư pháp.



Sáu là, đổi mới cơ chế quản trị nội bộ của Tòa án nhân dân các cấp, nghiên cứu hình thành cơ quan hành chính chuyên trách để thực hiện các nhiệm vụ không liên quan trực tiếp quá trình xét xử. Thành lập Hội đồng Tư pháp quốc gia có nhiệm vụ xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động của tòa án, chế độ, chính sách... Bên cạnh đó cũng có chính sách đãi ngộ xứng đáng đối với các Thẩm phán, để họ yên tâm công tác theo tinh thần của Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 2-6-2005 “Có chế độ, chính sách tiền lương, khen thưởng phù hợp với lao động của cán bộ tư pháp”<sup>9</sup>. Xây dựng chế độ, chính sách phù hợp cho cán bộ tư pháp, như chế độ lương, chính sách đãi ngộ; có cơ chế hữu hiệu bảo vệ thẩm phán nhằm duy trì tính độc lập tư pháp.

Tóm lại, trong phạm vi bài viết tác giả đã làm rõ một số vấn đề về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội. Trên cơ sở đó tác giả cũng phân tích chỉ ra các nội dung cơ bản để đổi mới hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân góp phần giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, đảm bảo kỷ cương xã hội. Từ đó, tác giả cũng đề xuất một số kiến nghị về vấn đề này. Để đổi mới hoạt động xét xử thì có nhiều yếu tố chi phối tác động nhưng những yếu tố cốt lõi, quan trọng cần đổi mới cơ cấu tổ chức và hoạt động của hệ thống Tòa án nhân dân, quy định của pháp luật và chất lượng của đội ngũ Thẩm phán, cơ sở vật chất phục vụ công tác xét xử, chế độ chính sách đối với

cán bộ, công chức Tòa án, đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Hội nghị Trung ương 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

2. Nguyễn Hoà Bình, *Đổi mới tổ chức và hoạt động của tòa án nhân dân các cấp trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, truy cập tại: [https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story//asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-toa-an-nhan-dan-cac-cap-trong-xay-dung-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam](https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story//asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-toa-an-nhan-dan-cac-cap-trong-xay-dung-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam)

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H..

4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H..

5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H..

6. Hoàng Thị Kim Oanh, *Thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế*, truy cập tại: <https://nhandan.vn/thuc-hanh-dan-chu-va-tang-cuong-phap-che-post728974.html>

<sup>9</sup> Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 2-6-2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.